

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Nội quy tiếp công dân
tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường Văn Đức

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG VĂN ĐỨC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Tiếp công dân ngày 25/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 64/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiếp công dân;

Căn cứ Thông tư số 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ Quy định quy trình tiếp công dân;

Căn cứ Quyết định số 39/QĐ-UBND ngày 15/03/2022 của UBND phường ban hành Quy chế tiếp công dân tại UBND phường Văn Đức;

Theo đề nghị của Công chức Văn phòng HĐND-UBND phường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Nội quy tiếp công dân tại phòng Tiếp công dân phường Văn Đức.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số **224/QĐ-UBND ngày 26/8/2019** của Chủ tịch UBND phường về việc ban hành Nội quy tiếp công dân tại phòng Tiếp công dân phường Văn Đức.

Điều 3. Văn phòng HĐND-UBND phường, Trưởng các ban, ngành của phường, các tổ chức và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Tiếp công dân thành phố;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND phường;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- VP HĐND-UBND phường;
- Trang thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Tuấn

NỘI QUY
TIẾP CÔNG DÂN TẠI PHÒNG TIẾP CÔNG DÂN PHƯỜNG
(Kèm theo Quyết định số 40/QĐ-UBND ngày 15/03/2022
của Chủ tịch UBND phường Văn Đức, Thành phố Chí Linh)

I. THỜI GIAN VÀ LỊCH TIẾP CÔNG DÂN:

1. Thời gian tiếp công dân trong ngày:

a) Buổi sáng: Từ 8 giờ đến 11 giờ.

b) Buổi chiều: Từ 14 giờ đến 16 giờ.

2. Tiếp công dân thường xuyên: Công chức chuyên môn đảm nhiệm việc tiếp công dân vào tất cả các ngày làm việc trong tuần (trừ các ngày nghỉ, ngày Lễ, Tết theo quy định).

3. Tiếp công dân định kỳ của đồng chí Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường thực hiện theo Lịch tiếp công dân định kỳ được niêm yết tại phòng tiếp công dân của phường.

II. ĐỐI VỚI CÔNG DÂN ĐẾN KHIẾU NẠI, TỐ CÁO, KIẾN NGHỊ, PHẢN ÁNH PHẢI TUÂN THỦ CÁC QUY ĐỊNH SAU:

1. Xuất trình giấy tờ tùy thân, giấy giới thiệu, giấy ủy quyền (nếu có) hoặc phải nêu rõ họ tên, địa chỉ của mình cho cán bộ, công chức tiếp công dân để xác định nhân thân của người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

2. Tuân thủ nghiêm Nội quy tiếp công dân, quy định về bảo đảm vệ sinh, môi trường, phòng, chống dịch bệnh và sự hướng dẫn của cán bộ, công chức, viên chức làm nhiệm vụ tại phòng Tiếp công dân của phường.

3. Công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh phải thực hiện việc đăng ký để được tiếp. Việc tiếp công dân được thực hiện theo danh sách đăng ký, ưu tiên tiếp những vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đông người, phức tạp, kéo dài; căn cứ vào nội dung, tính chất vụ việc công dân đăng ký, người chủ trì tiếp công dân quyết định việc tiếp công dân theo quy định.

4. Trong thời gian chờ đến lượt tiếp, công dân phải ở tại phòng chờ, không đi lại gây mất trật tự tại khu vực tiếp công dân; không được tự ý vào các phòng làm việc tại Phòng UBND phường; khi hết giờ làm việc theo quy định, công dân phải ra khỏi phòng Tiếp công dân của phường, không được ở lại phòng Tiếp công dân của phường dưới bất kỳ hình thức nào.

5. Công dân không được lợi dụng quyền khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh để xuyên tạc, vu khống, kích động gây mất trật tự khu vực trước Phòng và trong Phòng Tiếp công dân của phường hoặc có hành động xâm hại, xúc phạm, cản trở cán bộ, công chức tiếp công dân làm nhiệm vụ và các hoạt động của cơ quan, đơn vị, tổ chức tham gia tiếp công dân.

6. Không được tự ý sử dụng phương tiện để quay phim, chụp ảnh, ghi âm khi chưa được sự cho phép của người chủ trì tiếp công dân. Trong quá trình tiếp

công dân, phải chấp hành sự điều hành của người chủ trì tiếp công dân; trình bày trung thực vụ việc, sự việc công dân đã đăng ký được tiếp; không trình bày các nội dung không liên quan đến vụ việc, sự việc công dân đã đăng ký khi chưa được sự đồng ý của người chủ trì tiếp công dân.

7. Không được mặc trang phục trái với thuần phong mỹ tục; không được mặc áo tang, quần áo gây phản cảm, thiếu văn hóa; phải giữ gìn trật tự, vệ sinh chung; có thái độ tôn trọng đối với cán bộ, công chức tiếp công dân. Nghiêm cấm việc kích động, lôi kéo người khác gây rối trật tự, xuyên tạc, vu khống, có lời nói thô tục, lăng mạ, xúc phạm uy tín, danh dự của cơ quan Đảng, Nhà nước, cán bộ, công chức tiếp công dân; người thi hành công vụ tại Phòng tiếp công dân của phường.

8. Không được tự ý xê dịch, tháo dỡ, viết, vẽ, dán giấy tờ hoặc các hành vi khác gây hư hại đến biển báo, biển hiệu, phương tiện, tài sản của Phòng Tiếp công dân của phường. Không được nằm trên ghế, ngồi để chân lên bàn ghế; không được cởi quần áo gây phản cảm trong Phòng Tiếp công dân của phường

9. Không được mang các vật dễ cháy, dễ nổ, ma túy, chất độc hại, hung khí, súc vật, di ảnh người chết, cờ tang, các vật dụng khác gây tiếng động lớn vào Phòng tiếp công dân của phường.

10. Không được lợi dụng việc khiếu kiện để đưa trẻ em, mang cờ Đảng, cờ Tổ Quốc, ảnh Lãnh tụ, trống kèn, loa phóng thanh, băng rôn, khẩu hiệu vào Phòng tiếp công dân của phường để gây rối an ninh, trật tự.

11. Trường hợp nhiều người cùng khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh về một nội dung thì phải cử người đại diện để trình bày theo quy định sau:

a) Trường hợp có từ 5 đến 10 người thì cử 1 hoặc 2 người đại diện;

b) Trường hợp có từ 10 người trở lên thì cử thêm người đại diện, nhưng không quá 5 người.

12. Công dân thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật về khiếu nại, tố cáo, tiếp công dân; được quyền khiếu nại, tố cáo về những hành vi sai trái, cản trở, gây phiền hà, sách nhiễu của cán bộ, công chức làm nhiệm vụ tại Phòng tiếp công dân của phường theo quy định của pháp luật.

III. ĐỐI VỚI CÁN BỘ, CÔNG CHỨC LÀM NHIỆM VỤ TIẾP CÔNG DÂN PHẢI THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH SAU:

1. Trang phục chỉnh tề; mang thẻ công chức hoặc phù hiệu theo quy định.

2. Có thái độ đúng mực; lắng nghe, tiếp nhận đầy đủ, chính xác nội dung mà người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trình bày, bảo đảm khách quan, trung thực, không phân biệt đối xử trong việc tiếp công dân.

3. Giải thích, hướng dẫn cho người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh chấp hành chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật, kết luận, quyết định giải quyết đã có hiệu lực pháp luật của cơ quan có thẩm quyền; hướng dẫn người

khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đến đúng cơ quan hoặc người có thẩm quyền giải quyết.

4. Tôn trọng công dân, không sách nhiễu, gây phiền hà hoặc cản trở đối với người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh.

5. Giữ bí mật cho người tố cáo theo quy định của pháp luật.

6. Được quyền từ chối tiếp công dân khi công dân vi phạm Nội quy tiếp công dân; vi phạm các quy định tại Điều 9 của Luật Tiếp công dân và thuộc một trong các trường hợp quy định tại Mục V của Nội quy này.

7. Yêu cầu người vi phạm Nội quy tiếp công dân chấm dứt hành vi vi phạm; trong trường hợp cần thiết, lập biên bản về hành vi vi phạm và yêu cầu cơ quan chức năng xử lý theo quy định của pháp luật.

IV. ĐỐI VỚI CÁN BỘ, CHIẾN SỸ LỰC LƯỢNG VŨ TRANG LÀM NHIỆM VỤ CÓ TRÁCH NHIỆM:

1. Phối hợp với cán bộ, công chức làm nhiệm vụ tiếp công dân tại Phòng tiếp công dân của phường và cơ quan, tổ chức, đơn vị có liên quan bảo đảm an ninh, trật tự; bảo vệ an toàn cho cán bộ tiếp công dân; xử lý nghiêm người có hành vi vi phạm nội quy, quy chế tiếp công dân theo quy định của pháp luật.

2. Yêu cầu người vi phạm Nội quy tiếp công dân ra khỏi Phòng tiếp công dân của phường. Ngăn chặn kịp thời và xử lý theo quy định của pháp luật đối với người có hành vi vi phạm pháp luật tại Phòng Tiếp công dân của phường.

V. KHÔNG TIẾP CÔNG DÂN TRONG CÁC TRƯỜNG HỢP SAU:

1. Người trong tình trạng say do sử dụng rượu, bia hoặc chất kích thích khác; người mắc bệnh tâm thần hoặc một bệnh khác làm mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình.

2. Người có hành vi đe dọa, xúc phạm cơ quan, tổ chức, người tiếp công dân, người thi hành công vụ hoặc có hành vi khác vi phạm Nội quy, quy chế tiếp công dân.

3. Người đại diện hoặc người được ủy quyền không hợp pháp.

4. Người khiếu nại, tố cáo về vụ việc đã giải quyết đúng chính sách, pháp luật, được cơ quan nhà nước có thẩm quyền kiểm tra, rà soát, thông báo bằng văn bản và đã được tiếp, giải thích, hướng dẫn nhưng vẫn cố tình khiếu nại, tố cáo kéo dài.

5. Người khiếu nại, tố cáo về vụ việc đã có văn bản từ chối tiếp công dân, văn bản chấm dứt, không thụ lý giải quyết của cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền giải quyết.

6. Những trường hợp khác theo quy định của pháp luật./.